

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Từ 01/01/2018 đến 31/12/2018)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty niêm yết: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
- Địa chỉ trụ sở chính: 266 -268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Q.3, Tp.HCM
- Điện thoại: 028 39320420 Fax: 028 39320424 Email: ask@sacombank.com
- Vốn điều lệ: 18.852.157.160.000 đồng
- Mã chứng khoán: STB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ - ĐHĐCĐ	20/04/2018	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017
2	01/2018/QĐ-ĐHĐCĐ	27/11/2018	Thay đổi ngành nghề kinh doanh

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ô. Dương Công Minh	Chủ tịch		19/19	100%	
2	Ô. Phạm Văn Phong	Phó CT thường trực		18/19	94,7%	Nghỉ

		HDQT				phép
3	Ô. Nguyễn Miên Tuấn	Phó Chủ tịch HDQT		17/19	89,5%	Nghỉ phép
4	Ô. Nguyễn Xuân Vũ	TV HDQT		19/19	100%	
5	B. Lê Thị Hoa	TV HDQT độc lập		19/19	100%	
6	Ô. Nguyễn Văn Huỳnh	TV HDQT độc lập	Bổ nhiệm	13/13	100%	
7	B. Nguyễn Đức Thạch Diễm	TV HDQT kiêm TGD	20/4/2018	13/13	100%	
	<i>Ông Kiều Hữu Dũng</i>	<i>Nguyên Phó CT TT HDQT</i>	<i>Từ nhiệm 20/4/2018</i>	<i>4/6</i>	<i>66,7%</i>	<i>Nghỉ phép</i>

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hàng tháng: có phiên họp giao ban HDQT, BKS với Ban TGD để đánh giá tình hình hoạt động tháng qua, các công việc sẽ thực hiện tháng tới.
- Hàng Quý: có phiên họp giao ban mở rộng giữa HDQT, BKS với Ban điều hành và một số thành viên khác có liên quan để đánh giá tình hình hoạt động quý.
- Ngoài ra HDQT có tổ chức các phiên họp HDQT bất thường khi có các công việc phát sinh.

3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Các Ủy ban và Hội đồng chuyên trách trực thuộc HDQT, bao gồm 13 Ủy ban và 13 Hội đồng trong từng lĩnh vực quản lý chuyên biệt theo quy định của pháp luật. Các Ủy ban, Hội đồng tiếp tục hoạt động rất tích cực, đạt kết quả khả quan trong thời gian vừa qua và hoàn thành nhiệm vụ tham mưu của mình với HDQT trong việc đưa ra các quyết sách hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh cũng như quản trị rủi ro của Ngân hàng, giúp HDQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trên nguyên tắc có phân cấp, phân quyền. Hoạt động của các Ủy ban, Hội đồng chuyên trách đều dựa trên các quy định cụ thể và được phổ biến công khai trong Sacombank đảm bảo tính minh bạch, đồng thời các Ủy ban, Hội đồng chuyên trách tiếp tục xem xét, theo dõi, rà soát và hoàn thiện các quy định, văn bản lập quy trong lĩnh vực phụ trách, để đảm bảo sự tách bạch giữa chức năng quản trị và giám sát của HDQT với chức năng điều hành kinh doanh của Ban điều hành.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

STT	SỐ	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2018/TNQ- HDQT	3/1/2018	Thanh lý bất động sản nhận cầm trù tại Thửa đất số 18, Tờ bản đồ số 6, Phường Phước Hiệp, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
2	02/2018/NQ-HDQT	4/1/2018	Chuyển địa điểm và đổi tên gọi Chi nhánh Lý Thái Tổ

3	03/2018/NQ-HĐQT	4/1/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Nguyễn Thị Thập trực thuộc Chi nhánh Quận 4
4	04/2018/NQ-HĐQT	4/1/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Phan Đăng Lưu trực thuộc Chi nhánh Tám Tháng Ba
5	05/2018/NQ-HĐQT	4/1/2018	Chuyển địa điểm và đổi tên gọi Chi nhánh Nguyễn Công Trứ
6	06/2018/NQ-HĐQT	4/1/2018	Chuyển địa điểm trụ sở Phòng giao dịch Lộc Ninh trực thuộc Chi nhánh Bình Phước
7	07/2018/NQ-HĐQT	8/1/2018	Thanh lý tài sản nhận cầm giữ của Công ty TNHH SX TM DV Đại Hồng Phú
8	08/2018/TNQ-HĐQT	10/1/2018	Thanh lý bất động sản nhận cầm giữ tại số 367 Kinh Dương Vương, Khu phố 6, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh
9	09/2018/TNQ-HĐQT	10/1/2018	Thanh lý bất động sản nhận cầm giữ tại số 321-323 Trần Phú, Phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
10	09A/2018/NQ-HĐQT	12/1/2018	Phương án xử lý đối với khoản vay có tài sản đảm bảo thuộc sở hữu Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng công nghiệp Nam Kim
11	10/2018/NQ-HĐQT	15/1/2018	Phương án xử lý nợ đối với khoản vay của Tập đoàn Đức Long Gia Lai
12	11/2018/NQ-HĐQT	15/1/2018	Bán cổ phiếu quỹ
13	12/2018/NQ-HĐQT	12/1/2018	Phương án xử lý khoản nợ vay và tài sản của khách hàng Dương Thị Đẹt
14	13/2018/NQ-HĐQT	12/1/2018	Phương án xử lý đối với khoản nợ của Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Nhà Đoàn Nguyên
15	14/2018/NQ-HĐQT	12/1/2018	Phương án xử lý khoản nợ vay và tài sản của nhóm khách hàng Lưu Thị Thanh Thúy - Kiên Ngọc Anh
16	15/2018/NQ-HĐQT	16/1/2018	Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017
17	16/2018/NQ-HĐQT	16/1/2018	Miễn giảm lãi đối với khoản vay của Công ty TNHH Thuận Nhân tại Chi nhánh Trung Tâm

18	16A/2018/NQ-HĐQT	16/1/2018	Thông báo cho cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT
19	17/2018/NQ-HĐQT	17/1/2018	Tăng Vốn điều lệ cho Sacombank Cambodia (Plc)
20	18/2018/NQ-HĐQT	19/1/2018	Bổ sung nội dung hoạt động cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa
21	19/2018/NQ-HĐQT	19/1/2018	Cấp hạn mức giao dịch liên ngân hàng có tài sản đảm bảo cho Sacombank - SBL
22	20/2018/NQ-HĐQT	20/1/2018	Chế độ lương, thưởng danh hiệu Cá nhân và Tập thể năm 2017
23	21/2018/NQ-HĐQT	22/1/2018	Phương án xử lý các khoản vay của Công ty CP Nhật Quân Anh - phát sinh từ Chi nhánh Minh Phụng
24	22/2018/NQ-HĐQT	22/1/2018	Gia hạn miễn giảm lãi đối với Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Thái Bình Dương và Công ty TNHH Bất động sản Đức Nhi
25	23/2018/NQ-HĐQT	22/1/2018	Gia hạn (lần 2) về điều chỉnh cam kết tiến độ Dự án Vinhomes Park liên quan đến khoản đầu tư Trái phiếu Thái Sơn
26	24/2018/NQ-HĐQT	22/1/2018	Ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng năm 2017
27	25/2018/NQ-HĐQT	22/1/2018	Chủ trương điều chỉnh thu nhập đối với các thành viên Ban điều hành
28	26/2018/NQ-HĐQT	22/1/2018	Phương án xử lý các khoản vay của Nhóm khách hàng Phạm Công Danh và các Công ty có liên quan
29	27/2018/NQ-HĐQT	23/1/2018	Nghị Quyết liên quan đến cổ phiếu quỹ
30	28/2018/NQ-HĐQT	23/1/2018	Tạm ngưng nhận nguồn tái cấp vốn từ Trái phiếu VAMC
31	29/2018/NQ-HĐQT	29/1/2018	Phương án bán toàn bộ khoản nợ của khách hàng Hoàng Như Luận
32	30/2018/NQ-HĐQT	30/1/2018	Miễn giảm lãi thẻ tín dụng đối với khách hàng Đào Duy Hiếu
33	31/2018/NQ-HĐQT	30/1/2018	Đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý các Phòng giao dịch thuộc Khu vực Đông TP.HCM và Khu vực Tây TP.HCM
34	32/2018/NQ-HĐQT	30/1/2018	Đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý các Phòng giao dịch thuộc Khu vực Đông TP.HCM

35	33/2018/NQ-HĐQT	30/1/2018	Hủy Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng Quyền sử dụng đất tại số 112A+B trục B1 Trần Văn Khéo, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ với Ông Huỳnh Tiền Phong
36	34/2018/NQ-HĐQT	1/2/2018	Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017
37	35/2018/NQ-HĐQT	5/2/2018	Điều chỉnh Công ty chứng khoán làm đại lý giao dịch cổ phiếu quỹ
38	36/2018/NQ-HĐQT	8/2/2018	Nhận kinh phí bồi thường theo Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND Thành phố Bà Rịa
39	37/2018/NQ-HĐQT	8/2/2018	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh chính thức năm 2018
40	38/2018/NQ-HĐQT	22/2/2018	Số lượng thành viên HĐQT dự kiến bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2017 và nội dung thông báo về đề cử, ứng cử nhân sự bầu bổ sung làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021
41	39/2018/NQ-HĐQT	13/2/2018	Lì xì đầu Xuân năm 2018 cho Cán bộ nhân viên
42	40/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Định hướng hoạt động Công nghệ thông tin của Ngân hàng
43	40A/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Kết quả kiểm toán của Sacombank - Cambodia và Sacombank - Lao
44	41/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Phương án xử lý các khoản vay được đảm bảo bằng cổ phần của Công ty Vũng Tàu Intourco
45	42/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Phương án xử lý các hồ sơ liên quan đến cổ phiếu SBS
46	43/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Phương án xử lý tài sản tại Dự án Khu công nghiệp Phong Phú
47	44/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Phương án xử lý khoản vay có tài sản đảm bảo của khách hàng Quách Tấn Lộc
48	45/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Phương án xử lý một phần dư nợ của Công ty 584
49	46/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Phương án xử lý tài sản bảo đảm liên quan đến khoản vay của Công ty TNHH thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu Trí Đức
50	47/2018/NQ-HĐQT	26/2/2018	Phương án xử lý tài sản bảo đảm liên quan đến khoản vay của khách hàng Huỳnh Ngọc Phượng

51	48/2018/NQ-HĐQT	27/2/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi Chi nhánh 8 Tháng 3
52	49/2018/NQ-HĐQT	27/2/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Nguyễn Duy Trinh trực thuộc CN Thủ Đức
53	50/2018/NQ-HĐQT	28/2/2018	Liên quan đến công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017
54	51/2018/NQ-HĐQT	6/3/2018	Phương án xử lý các Tổng kho và một số tài sản của Sacombank - SBA
55	52/2018/NQ-HĐQT	8/3/2018	Đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý các PGD thuộc Khu vực Đông TP.HCM
56	53/2018/NQ-HĐQT	13/3/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Nguyễn Lương Bằng trực thuộc CN Hải Dương
57	54/2018/NQ-HĐQT	15/3/2018	Phương án xử lý khoản vay của khách hàng Công ty cổ phần bất động sản Trí Dũng
58	55/2018/NQ-HĐQT	15/3/2018	Nhận chuyển nhượng Bất động sản tại số 3-4-5 Khu B Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
59	56/2018/NQ-HĐQT	15/3/2018	Liên quan đến nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017
60	57/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Đề cử nhân sự bầu bổ sung làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021
61	58/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Chấp thuận Đơn từ nhiệm của Ông Kiều Hữu Dũng
62	59/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi CN 8 Tháng 3 Hà Nội
63	60/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Linh Đàm trực thuộc CN 8 Tháng 3 Hà Nội
64	61/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Đào Tấn trực thuộc CN 8 Tháng 3 Hà Nội
65	62/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Bạch Mai trực thuộc CN Hàng Bài
66	63/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Kim Mã trực thuộc CN Hàng Bài
67	64/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Thường Tín trực thuộc CN Thanh Trì

68	65/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Cầu Giấy trực thuộc CN Giảng Võ
69	66/2018/NQ-HĐQT	22/3/2018	Chi hỗ trợ cho Cán bộ nhân viên - Công đoàn viên Ngân hàng để tổ chức nghỉ mát năm 2018
70	67/2018/NQ-HĐQT	23/3/2018	Phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi dài hạn có ghi danh năm 2018
71	68/2018/NQ-HĐQT	26/3/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Quốc Lộ 22 trực thuộc Chi nhánh Củ Chi
72	69/2018/NQ-HĐQT	26/3/2018	Chủ trương đầu tư phát triển Ví điện tử Sacombank
73	70/2018/NQ-HĐQT	26/3/2018	Phương án thanh lý Tổng kho Tân Kim
74	71/2018/NQ-HĐQT	26/3/2018	Phương án xử lý các tài sản nhận cầm giữ
75	72/2018/NQ-HĐQT	26/3/2018	Phương án xử lý khoản vay của khách hàng Phạm Hoàng Thọ
76	73/2018/NQ-HĐQT	29/3/2018	Liên quan Tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017
77	74/2018/NQ-HĐQT	9/4/2018	Thanh lý xe ô tô Lexus LS 600 HL
78	75/2018/NQ-HĐQT	9/4/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Sao Đỏ trực thuộc CN Hải Dương
79	76/2018/NQ-HĐQT	9/4/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Hưng Phú trực thuộc CN Minh Phụng
80	77/2018/NQ-HĐQT	9/4/2018	Đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý các PGD thuộc Khu vực Đông TP.HCM
81	78/2018/NQ-HĐQT	13/4/2018	Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng cho niên độ tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2017
82	79/2018/NQ-HĐQT	16/4/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Lê Hồng Phong trực thuộc Chi nhánh Khánh Hòa
83	80/2018/NQ-HĐQT	19/4/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Thắng Lợi trực thuộc CN Khánh Hòa
84	81/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Thông qua chức danh đối với thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021
85	82/2018/NQ-HĐQT	23/4/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Bùi Thị Xuân trực thuộc CN Nguyễn Công Trứ
86	83/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Nâng cấp hệ thống Core banking T24 Việt Nam

87	84/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Thông qua thang điểm thi đua và cơ chế khen thưởng thi đua năm 2018
88	85/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Bán đấu giá 02 tài sản nhận cầm giữ tại đường Pasteur, Phường 6, Quận 3 và đường Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, Tp.HCM
89	86/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Chủ trương đầu tư Trái phiếu Chính phủ trong năm 2018
90	87/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Phương án xử lý đối với khoản nợ vay của Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Phúc An Khang và Công ty TNHH Đá xây dựng Bình Dương
91	87A/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Phương án xử lý đối với khoản nợ vay của Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Phúc An Khang và Công ty TNHH Đá xây dựng Bình Dương
92	88/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Phương án xử lý khoản vay của Công ty TNHH Xây dựng Tiến Thắng
93	89/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Phương án xử lý đối với khoản vay của Ông Ngô Trí Dũng
94	90/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Phương án xử lý nợ đối với tài sản nhận cầm giữ của khách hàng Thạch Thị Qui
95	91/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Tiến độ triển khai Dự án Basel II
96	92/2018/NQ-HĐQT	20/4/2018	Phương án xử lý đối với khoản nợ vay của Công ty P.B Concerete Sole của Sacombank Lào
97	93/2018/NQ-HĐQT	2/5/2018	Mua lại trước hạn toàn bộ trái phiếu do Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thái Sơn phát hành ngày 18/01/2017 với mệnh giá 2.000 tỷ đồng (Trái phiếu Thái Sơn)
98	94/2018/NQ-HĐQT	9/5/2018	Giải chấp 14 bất động sản đối với khoản vay của Công ty CP Đầu tư Champagroup tại Chi nhánh Khánh Hòa
99	95/2018/NQ-HĐQT	15/5/2018	Gia hạn (lần 2) miễn giảm lãi đối với khoản vay của Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Thái Bình Dương và Công ty TNHH bất động sản Đức Nhi
100	96/2018/NQ-HĐQT	15/5/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Bô Thời trực thuộc CN Hưng Yên

101	97/2018/NQ-HĐQT	15/5/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Rạch Giá trực thuộc CN Kiên Giang
102	98/2018/NQ-HĐQT	15/5/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi CN Nguyễn Trung Trực
103	99/2018/NQ-HĐQT	21/5/2018	Phương án xử lý tài sản đảm bảo khách hàng Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại xuất nhập khẩu Cát Vàng (Chi nhánh Cà Mau)
104	100/2018/NQ-HĐQT	21/5/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Văn Cao trực thuộc CN Hải Phòng
105	101/2018/NQ-HĐQT	21/5/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Phú Xuyên trực thuộc CN Thanh Trì
106	102/2018/NQ-HĐQT	21/5/2018	Phương án xử lý khoản vay của Nhóm khách hàng Phạm Công Danh
107	103/2018/NQ-HĐQT	22/5/2018	Tạm ứng tiền để thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Công ty TNHH Ngân Thịnh
108	104/2018/NQ-HĐQT	23/5/2018	Thanh lý bất động sản do Sacombank - SBA sở hữu
109	105/2018/NQ-HĐQT	23/5/2018	Gia hạn tiến độ thanh toán đối với khoản vay của Nhóm Khách hàng Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Công nghiệp Nam Kim
110	106/2018/NQ-HĐQT	23/5/2018	Chủ trương trang bị bản quyền phần mềm Microsoft
111	107/2018/NQ-HĐQT	29/5/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Cộng Hòa trực thuộc CN Tân Bình
112	108/2018/NQ-HĐQT	31/5/2018	Chủ trương phát hành Trái phiếu
113	109/2018/NQ-HĐQT	5/6/2018	Báo cáo hoạt động kinh doanh Ngân hàng đến tháng 05 năm 2018 và 05 tháng đầu năm 2018
114	110/2018/NQ-HĐQT	5/6/2018	Giải chấp một phần tài sản đảm bảo đối với khoản vay của Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Tài Nguyên Khoáng Sản Thất Lương tại Chi nhánh Thủ Đức
115	111/2018/NQ-HĐQT	5/6/2018	Phương án thanh lý tài sản nhận cầm giữ là 48 Quyền sử dụng đất tại Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

116	112/2018/NQ-HĐQT	5/6/2018	Phương án xử lý nợ đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây Dựng Thương Mại Huy Bảo
117	113/2018/NQ-HĐQT	5/6/2018	Giải chấp 92.564.243 cổ phần thế chấp để chuyển nhượng cho Sojitz đối với Công ty Cổ phần Giấy Sài Gòn tại Chi nhánh Gò Vấp
118	114/2018/NQ-HĐQT	5/6/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Thới An trực thuộc Chi nhánh Quận 12
119	115/2018/NQ-HĐQT	5/6/2018	Chuyển địa điểm trụ sở Phòng giao dịch Bình Phú trực thuộc CN Chợ Lớn
120	116/2018/NQ-HĐQT	6/6/2018	Hướng xử lý đối với các khoản vay của Nhóm Khách hàng Hoàng Anh Gia Lai
121	117/2018/NQ-HĐQT	7/6/2018	Phân quyền phê duyệt trong hoạt động Xử lý nợ của Ngân hàng
122	118/2018/NQ-HĐQT	8/6/2018	Phương án xử lý tài sản nhận cầm giữ là Bất động sản tại 248/38 Nguyễn Thái Bình, Phường 12, Quận Tân Bình, TP.HCM
123	119/2018/NQ-HĐQT	8/6/2018	Chủ trương thanh lý các bất động sản tại Tỉnh Đắk Lắk và TP.HCM
124	120/2018/NQ-HĐQT	12/6/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Trung Hòa trực thuộc CN Từ Liêm
125	121/2018/NQ-HĐQT	13/6/2018	Tạm ngưng xin NHNN gia hạn giảm tỷ lệ Dự trữ bắt buộc đối với tiền gửi VND 12 tháng
126	122/2018/NQ-HĐQT	13/6/2018	Chủ trương xử lý đối các khoản vay của Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Nhà Đoàn Nguyên
127	123/2018/NQ-HĐQT	19/6/2018	Bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của Ngân hàng
128	124/2018/NQ-HĐQT	21/6/2018	Triển khai nâng cấp Hệ thống Core Banking T24 Việt Nam - hạng mục nâng cấp hạ tầng
129	125/2018/NQ-HĐQT	21/6/2018	Chủ trương tham gia Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT)
130	126/2018/NQ-HĐQT	28/6/2018	Phương án xử lý đối với khoản vay của Công ty Cổ phần Phát triển Châu Á

131	127/2018/NQ-HĐQT	28/6/2018	Liên quan đến chủ trương đầu tư trái phiếu do Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín và Công ty Cổ phần INTIMEX Việt Nam phát hành
132	128/2018/NQ-HĐQT	28/6/2018	Chấm dứt triển khai áp dụng Quy chế về Tiêu chuẩn và Thủ tục xét duyệt Danh hiệu Tài năng Sacombank tiêu biểu
133	129/2018/NQ-HĐQT	4/7/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Phú Trung trực thuộc CN Tân Định
134	130/2018/NQ-HĐQT	4/7/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Bùi Thị Xuân trực thuộc CN Phú Nhuận
135	131/2018/NQ-HĐQT	4/7/2018	Chuyển địa điểm và CN quản lý PGD Minh Khai trực thuộc CN Hưng Đạo
136	132/2018/NQ-HĐQT	5/7/2018	Điều chỉnh và bổ sung phương án Tái cơ cấu hệ thống mạng lưới của Sacombank giai đoạn từ năm 2018-2022 và định hướng đến năm 2025
137	133/2018/NQ-HĐQT	9/7/2018	Tiếp tục triển khai mua bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho Ban lãnh đạo Sacombank năm 2018
138	134/2018/NQ-HĐQT	9/7/2018	Phương án xử lý nợ đối với Công ty TNHH TM XD Phương Nghi - CN Hưng Đạo
139	135/2018/NQ-HĐQT	13/7/2018	Phương án xử lý nợ đối với Nhóm khách hàng Trương Nhật Quang
140	136/2018/NQ-HĐQT	13/7/2018	Phương án xử lý các Hợp đồng mua bán chậm trả và các khoản vay liên quan đến cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kiên Long
141	137/2018/NQ-HĐQT	13/7/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi Chi nhánh Vàm Cỏ
142	138/2018/NQ-HĐQT	13/7/2018	Đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý các Phòng giao dịch thuộc Khu vực Tây TP.HCM
143	139/2018/NQ-HĐQT	13/7/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi Chi nhánh Hưng Đạo
144	140/2018/NQ-HĐQT	13/7/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Lê Văn Quới trực thuộc CN Tân Phú
145	141/2018/NQ-HĐQT	19/7/2018	Phương án xử lý tài sản tại Dự án Khu công nghiệp Phong Phú

146	142/2018/NQ-HĐQT	19/7/2018	Phương án xử lý tài sản tại Dự án Khu dân cư Phường Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ
147	143/2018/NQ-HĐQT	26/7/2018	Phương án xử lý tài sản nhận cần trừ là 48 Quyền sử dụng đất tại Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh
148	144/2018/NQ-HĐQT	26/7/2018	Chấm dứt tư cách đại diện cho Sacombank của Bà Hà Thị Thu Hồng và đề cử nhân sự thay thế vào HĐQT Công ty Vũng Tàu Intourco
149	145/2018/NQ-HĐQT	31/7/2018	Thay đổi địa chỉ trụ sở PGD Tân Thạnh trực thuộc CN Bà Rịa - Vũng Tàu
150	146/2018/NQ-HĐQT	6/8/2018	Phương án thanh lý tài sản gồm 04 Quyền sử dụng đất, nhà xưởng, máy móc thiết bị tại xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang của Công ty TNHH Thành Phát
151	147/2018/NQ-HĐQT	8/8/2018	Phương án xử lý tài sản bảo đảm đối với khoản vay của Ông Đàm Quân Nguyễn và Bà Phạm Thị Ngọc Diệp
152	148/2018/NQ-HĐQT	8/8/2018	Phương án xử lý tài sản bảo đảm đối với khoản vay của Công ty TNHH Du lịch Nam Biển Đông và Bà Lưu Thị Lợi
153	149/2018/NQ-HĐQT	8/8/2018	Phương án xử lý nợ đối với khoản vay của Công ty Cổ phần Bệnh viện Ngọc Tâm và Ông Đặng Phước Bình
154	150/2018/NQ-HĐQT	8/8/2018	Phương án xử lý khoản vay được bảo đảm bằng tài sản của Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh Phát triển nhà Tân Lập Sơn và Công ty Cổ phần Đầu tư Khu đô thị mới Sài Gòn
155	151/2018/NQ-HĐQT	13/8/2018	Phương án xử lý nợ đối với khoản vay của Công ty Cổ phần Hữu Liên Á Châu và Ông Trần Xảo Cơ - Bà Lưu Lang Phương
156	152/2018/NQ-HĐQT	13/8/2018	Thay đổi địa chỉ trụ sở PGD An Nghiệp trực thuộc CN Cần Thơ
157	153/2018/NQ-HĐQT	20/8/2018	Chủ trương thanh lý các bất động sản tại Thành phố Hồ Chí Minh
158	154/2018/NQ-HĐQT	20/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Tây Sơn trực thuộc CN Bình Định

159	155/2018/NQ-HĐQT	20/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Hoàng Diệu trực thuộc CN Đà Nẵng
160	156/2018/NQ-HĐQT	20/8/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Võ Văn Tần trực thuộc CN Sài Gòn
161	157/2018/NQ-HĐQT	20/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Lê Văn Việt trực thuộc CN Quận 9
162	158/2018/NQ-HĐQT	20/8/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Kỳ Hòa trực thuộc CN Điện Biên Phủ
163	159/2018/NQ-HĐQT	21/8/2018	Miễn giảm lãi đối với các khoản vay của Khách hàng Công ty Cổ phần Bệnh viện Phúc An Khang và Công ty TNHH Đá Xây dựng Bình Dương
164	160/2018/NQ-HĐQT	22/8/2018	Tái cơ cấu Công ty TNHH MTV Kiều hối Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín
165	161/2018/NQ-HĐQT	22/8/2018	Thay đổi điều kiện cấp tín dụng đối với Công ty Cổ phần Cảng Long An tại Chi nhánh Trung Tâm
166	161A/2018/NQ-HĐQT	23/8/2018	Gia hạn miễn giảm lãi đối với Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Thái Bình Dương và Công ty TNHH Bất động sản Đức Nhi
167	162/2018/NQ-HĐQT	23/8/2018	Quản lý tài sản bảo đảm là hàng hóa
168	163/2018/NQ-HĐQT	24/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi Chi nhánh Lương Nhữ Hộc
169	164/2018/NQ-HĐQT	24/8/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Bình Chánh trực thuộc CN Chợ Lớn
170	164A/2018/NQ-HĐQT	24/8/2018	Đổi tên gọi và CN quản lý các PGD thuộc Khu vực Tây TP.HCM
171	165/2018/NQ-HĐQT	30/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Phú Lâm trực thuộc CN Chợ Lớn
172	166/2018/NQ-HĐQT	30/8/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Hàn Hải Nguyên trực thuộc CN Hoa Việt
173	167/2018/NQ-HĐQT	30/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi CN Minh Phụng
174	168/2018/NQ-HĐQT	30/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Tam Kỳ trực thuộc CN Quảng Nam

175	169/2018/NQ-HĐQT	30/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Cái Khế trực thuộc CN Cần Thơ
176	170/2018/NQ-HĐQT	30/8/2018	Phương án xử lý nợ đối với khoản vay của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển nhà Ngọc Đông Dương
177	171/2018/NQ-HĐQT	10/9/2018	Chủ trương xử lý các tài sản nhận cầm giữ nợ do Bà Hà Thị Thu Hồng đứng tên
178	172/2018/NQ-HĐQT	10/9/2018	Phương án xử lý nợ đối với khoản vay của Công ty CP Khu du lịch Làng Chài
179	173/2018/NQ-HĐQT	10/9/2018	Phương án xử lý đối với khoản nợ và tài sản của nhóm khách hàng Quách Chánh Hưng
180	174/2018/NQ-HĐQT	10/9/2018	Phương án xử lý khối tài sản tại Cao ốc Fico, số 927 Trần Hưng Đạo, P1, Q5, TP.HCM
181	175/2018/NQ-HĐQT	10/9/2018	Phương án xử lý cổ phiếu Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
182	176/2018/NQ-HĐQT	10/9/2018	Phương án xử lý khoản nợ của Công ty CP Đầu tư - Kiến trúc - Xây dựng Toàn Thịnh Phát
183	177/2018/NQ-HĐQT	18/9/2018	Thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Định Công trực thuộc CN Hà Nội
184	178/2018/NQ-HĐQT	18/9/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Mai Động trực thuộc CN Hà Nội
185	179/2018/NQ-HĐQT	21/9/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi PGD Cái Khế thành PGD Trấn Giang trực thuộc CN Cần Thơ
186	180/2018/NQ-HĐQT	27/9/2018	Phương án xử lý cổ phiếu Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
187	181/2018/NQ-HĐQT	27/9/2018	Phương án xử lý nợ đối với khoản vay của Công ty Cổ phần Khu du lịch Làng Chài
188	182/2018/NQ-HĐQT	27/9/2018	Phương án xử lý đối với khoản nợ và tài sản liên quan đến khách hàng Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Duy Hưng
189	183/2018/NQ-HĐQT	27/9/2018	Phương án xử lý đối với khoản nợ và tài sản liên quan đến khách hàng Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Ngọc Phú Tiên
190	184/2018/NQ-HĐQT	5/10/2018	Cấp tín dụng bổ sung đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Mai Sài Gòn tại Chi nhánh Quận 9

191	185/2018/NQ-HĐQT	9/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Đức Trọng trực thuộc CN Lâm Đồng
192	186/2018/NQ-HĐQT	9/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Minh Lương trực thuộc CN Kiên Giang
193	187/2018/NQ-HĐQT	9/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi CN Đồng Khởi
194	188/2018/NQ-HĐQT	9/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Tam Bạc trực thuộc CN Hải Phòng
195	189/2018/NQ-HĐQT	9/10/2018	Thanh lý bất động sản do Sacombank - SBA sở hữu
196	190/2018/NQ-HĐQT	18/10/2018	Phương án xử lý cổ phần Công ty CP Kinh doanh Thủy Hải Sản Sài Gòn do Ông Trần Hữu Quang đứng tên
197	191/2018/NQ-HĐQT	22/10/2018	Bồi thường tai nạn lao động cho Ông Lê Hoàng
198	192/2018/NQ-HĐQT	22/10/2018	Chủ trương thực hiện Dự án Nâng cấp và hoàn thiện Khung ALM
199	193/2018/NQ-HĐQT	23/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Chợ Mới trực thuộc CN An Giang
200	194/2018/NQ-HĐQT	30/10/2018	Phương án xử lý tài sản nhận cản trừ tại thửa đất số 29, tờ bản đồ số 75, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu của Công ty TNHH MTV Khải Hoàn
201	195/2018/NQ-HĐQT	1/11/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Lái Thiêu trực thuộc CN Bình Dương
202	196/2018/NQ-HĐQT	6/11/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Cần Giở trực thuộc CN Nhà Bè
203	197/2018/NQ-HĐQT	6/11/2018	Chi phí triển khai Dự án Nâng cấp Khung Kiểm toán nội bộ
204	198/2018/NQ-HĐQT	14/11/2018	Phương án xử lý tài sản nhận cản trừ bất động sản tại số 327 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, Tp.HCM
205	199/2018/NQ-HĐQT	14/11/2018	Cấp hạn mức giao dịch Đối tác
206	200/2018/NQ-HĐQT	20/11/2018	Điều chỉnh thu nhập cho CBNV Sacombank

207	201/2018/NQ-HĐQT	22/11/2018	Phương án xử lý tài sản nhận cầm trả bất động sản tại số 608 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, TP.HCM
208	202/2018/NQ-HĐQT	27/11/2018	Phương án xử lý khoản nợ của Công ty CP Ngọc Sương
209	203/2018/NQ-HĐQT	27/11/2018	Phương án xử lý khoản nợ của Công ty CP Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Ngọc Hầu
210	204/2018/NQ-HĐQT	27/11/2018	Đổi tên gọi và CN quản lý các PGD thuộc Khu vực Đông TP.HCM
211	205/2018/NQ-HĐQT	4/12/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Mỹ Tho A trực thuộc CN Tiền Giang
212	206/2018/NQ-HĐQT	3/12/2018	Phương án vay vốn, thế chấp tài sản, ủy quyền ký kết của Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín
213	207/2018/NQ-HĐQT	6/12/2018	Hạn mức phán quyết cấp tín dụng đối với khách hàng của Sacombank Campuchia và Sacombank Lào
214	208/2018/NQ-HĐQT	11/12/2018	Chủ trương thanh lý bất động sản tại tỉnh Đắk Lắk
215	208A/2018/NQ-HĐQT	17/12/2018	Miễn giảm lãi và tắt toán Hợp đồng tín dụng đối với khách hàng Công ty TNHH MTV Đồng Tâm Quảng Ngãi
216	209/2018/NQ-HĐQT	18/12/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Hưng Phú trực thuộc CN Phú Lâm
217	210/2018/NQ-HĐQT	18/12/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Hiệp Thành trực thuộc CN Quận 12
218	211/2018/NQ-HĐQT	18/12/2018	Sử dụng nhãn hiệu Sacombank-SBJ
219	212/2018/NQ-HĐQT	18/12/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Cao Văn Lầu trực thuộc Chi nhánh Bình Tây
220	213/2018/NQ-HĐQT	19/12/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và đổi tên gọi PGD Hàm Nghi trực thuộc CN Sông Hàn
221	214/2018/NQ-HĐQT	19/12/2018	Phương án xử lý tài sản bảo đảm là cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank)

222	215/2018/NQ-HĐQT	19/12/2018	Phương án xử lý khoản nợ của Công ty TNHH Du lịch Nam Biển Đông và Bà Lưu Thị Lợi
223	216/2018/NQ-HĐQT	19/12/2018	Phương án xử lý các khoản vay của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại & Xây dựng Minh Huy
224	217/2018/NQ-HĐQT	19/12/2018	Phương án xử lý khoản nợ của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Phương Quân
225	218/2018/NQ-HĐQT	19/12/2018	Phương án xử lý nợ vay đối với Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Phương Nghi
226	219/2018/NQ-HĐQT	27/12/2018	Thay đổi địa chỉ trụ sở CN Bình Phước
227	220/2018/NQ-HĐQT	28/12/2018	Thay đổi giá khởi điểm và phương án thanh lý bất động sản tại 57 Kinh Dương Vương và R23/1/18 Cư xá Phú Lâm A, Phường 12, Quận 6, Tp.HCM
228	221/2018/NQ-HĐQT	28/12/2018	Trợ cấp tai nạn lao động cho Ông Phạm Vũ Khánh

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2018/QĐ-HĐQT	2/1/2018	Cho vay bằng ngoại tệ đối với khách hàng vay là người cư trú
2	02/2018/QĐ-HĐQT	3/1/2018	Chỉ định Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng và xử lý vi phạm kỷ luật cấp cao (tạm thời)
3	03/2018/QĐ-HĐQT	3/1/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Lê Quang Sung trực thuộc Chi nhánh Bình Tây
4	04/2018/QĐ-HĐQT	8/1/2018	Chuyển địa điểm trụ sở Phòng giao dịch Tam Quan trực thuộc Chi nhánh Bình Định
5	04A/2017/QĐ-HĐQT	8/1/2018	Chỉ định Chủ tịch Ủy ban Tín dụng và Đầu tư Tài chính (tạm thời)
6	05/2018/QĐ-HĐQT	15/1/2018	Ban hành Quy chế ban hành, kiểm soát văn bản lập quy
7	06/2018/QĐ-HĐQT	15/1/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở Phòng giao dịch Tân Lợi thành Phòng giao dịch Krông Păk trực thuộc Chi nhánh Đắk Lắk
8	07/2018/QĐ-HĐQT	15/1/2018	Ban hành Quy chế mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá

9	08/2018/QĐ-HĐQT	16/1/2018	Chuyển địa điểm trụ sở Phòng giao dịch Chư Sê trực thuộc Chi nhánh Gia Lai
10	09/2018/QĐ-HĐQT	17/1/2018	Ban hành Quy chế đảm bảo hoạt động liên tục trong điều kiện khủng hoảng
11	10/2018/QĐ-HĐQT	24/1/2018	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017
12	11/2018/QĐ-HĐQT	25/1/2018	Ban hành Quy chế mua sắm tài sản và xây dựng cơ bản
13	12/2018/QĐ-HĐQT	25/1/2018	Chỉ định Chủ tịch Ủy ban Tín dụng và Đầu tư Tài chính (tạm thời)
14	13/2018/QĐ-HĐQT	8/2/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Trường Chinh trực thuộc Chi nhánh Tân Bình
15	14/2018/QĐ-HĐQT	8/2/2018	Thành lập Hội đồng tín dụng Hội sở (Tạm thời)
16	15/2018/QĐ-HĐQT	21/2/2018	Thành lập Hội đồng tín dụng Hội sở (Tạm thời)
17	16/2018/QĐ-HĐQT	28/2/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở Chi nhánh Lý Thái Tổ thành Chi nhánh Quận 7
18	17/2018/QĐ-HĐQT	28/2/2018	Chỉ định Chủ tịch Ủy ban Tín dụng và Đầu tư Tài chính (tạm thời)
19	18/2018/QĐ-HĐQT	6/3/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD trên địa bàn TP.HCM
20	19/2018/QĐ-HĐQT	6/3/2018	Ban hành Quy chế về thẩm quyền bổ nhiệm miễn nhiệm nhân sự
21	20/2018/QĐ-HĐQT	6/3/2018	Ban hành Quy chế cấp hạn mức giao dịch kinh doanh tiền tệ và giao dịch chứng khoán nợ
22	21/2018/QĐ-HĐQT	6/3/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Nguyễn Thị Thập trực thuộc CN Quận 4
23	22/2018/QĐ-HĐQT	8/3/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở PGD Phước Trung thành PGD Đất Đỏ trực thuộc CN Bà Rịa
24	23/2018/QĐ-HĐQT	12/3/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở PGD Bãi Trước thành PGD Nguyễn An Ninh trực thuộc CN Bà Rịa - Vũng Tàu
25	24/2018/QĐ-HĐQT	12/3/2018	Cử Đoàn công tác tại Nhật Bản

26	25/2018/QĐ-HĐQT	15/3/2018	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng xử lý nợ và các tài sản tồn đọng tại Sacombank sau sáp nhập
27	26/2018/QĐ-HĐQT	15/3/2018	Thành lập Ủy ban chỉ đạo triển khai Đề án tái cơ cấu Sacombank sau sáp nhập
28	27/2018/QĐ-HĐQT	15/3/2018	Thành lập Ủy ban ngăn chặn, xử lý nợ quá hạn và triển khai Nghị quyết 42
29	28/2018/QĐ-HĐQT	15/3/2018	Thành lập Ủy ban đối ngoại
30	29/2018/QĐ-HĐQT	15/3/2018	Thành lập Ủy ban tín dụng và đầu tư tài chính
31	30/2018/QĐ-HĐQT	22/3/2018	Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín
32	31/2018/QĐ-HĐQT	23/3/2018	Thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
33	32/2018/QĐ-HĐQT	26/3/2018	Ban hành Quy chế về chế độ công tác phí
34	33/2018/QĐ-HĐQT	26/3/2018	Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nội bộ
35	34/2018/QĐ-HĐQT	29/3/2018	Ban hành Quy chế đầu tư, kinh doanh giấy tờ có giá
36	35/2018/QĐ-HĐQT	29/3/2018	Ban hành Quy chế về nghiệm thu tài sản và công trình xây dựng cơ bản
37	36/2018/QĐ-HĐQT	6/4/2018	Thay đổi người đại diện phần vốn góp của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và tham gia Ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Kinh Doanh Thủy Hải Sản Sài Gòn nhiệm kỳ III (2017-2022)
38	37/2018/QĐ-HĐQT	9/4/2018	Thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Đào Tấn trực thuộc Chi nhánh 8 Tháng 3 Hà Nội
39	38/2018/QĐ-HĐQT	9/4/2018	Thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Linh Đàm trực thuộc Chi nhánh 8 Tháng 3 Hà Nội
40	39/2018/QĐ-HĐQT	10/4/2018	Ban hành Chính sách tín dụng
41	40/2018/QĐ-HĐQT	10/4/2018	Ban hành Quy chế phán quyết cấp tín dụng
42	41/2018/QĐ-HĐQT	10/4/2018	Ban hành Quy chế bảo lãnh Ngân hàng
43	42/2018/QĐ-HĐQT	10/4/2018	Ban hành Quy chế mua bán nợ
44	43/2018/QĐ-HĐQT	13/4/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở Chi nhánh 8 Tháng 3 thành Chi nhánh Quận 2

45	44/2018/QĐ-HĐQT	13/4/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Phan Đăng Lưu trực thuộc Chi nhánh 8 Tháng 3
46	45/2018/QĐ-HĐQT	13/4/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở Chi nhánh Nguyễn Công Trứ thành Chi nhánh Phú Nhuận
47	46/2018/QĐ-HĐQT	13/4/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở PGD Nguyễn Lương Bằng thành PGD Thanh Miện trực thuộc CN Hải Dương
48	47/2018/QĐ-HĐQT	19/4/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Nguyễn Duy Trinh trực thuộc CN Thủ Đức
49	48/2018/QĐ-HĐQT	19/4/2018	Ban hành Chính sách quản lý chất lượng
50	49/2018/QĐ-HĐQT	19/4/2018	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng xử lý rủi ro tổn thất
51	50/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban chiến lược
52	51/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban đối ngoại
53	52/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban tín dụng và đầu tư tài chính
54	53/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban phòng chống tham nhũng, tội phạm và rửa tiền
55	54/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban quản lý rủi ro
56	55/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban nhân sự
57	56/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban công nghệ Ngân hàng
58	57/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban quản lý chi phí
59	58/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban chỉ đạo triển khai Đề án tái cơ cấu Sacombank sau sáp nhập
60	59/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban ngăn chặn, xử lý nợ quá hạn và triển khai Nghị quyết 42
61	60/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban hợp tác Ngân hàng - Bảo hiểm
62	61/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban kiểm toán
63	62/2018/QĐ-HĐQT	2/5/2018	Thành lập Ủy ban chỉ đạo triển khai Dự án Basel II
64	62A/2018/QĐ-HĐQT	3/5/2018	Thành lập Hội đồng tín dụng (Tạm thời)
65	63/2018/QĐ-HĐQT	4/5/2018	Thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Hàng Xanh trực thuộc Chi nhánh 8 Tháng 3
66	64/2018/QĐ-HĐQT	7/5/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Sao Đỏ trực thuộc CN Hải Dương

67	65/2018/QĐ-HĐQT	9/5/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở Chi nhánh 8 Tháng 3 Hà Nội thành Chi nhánh Thường Tín
68	66/2018/QĐ-HĐQT	9/5/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Bạch Mai trực thuộc CN Hàng Bài
69	67/2018/QĐ-HĐQT	9/5/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Thường Tín trực thuộc CN Thanh Trì
70	68/2018/QĐ-HĐQT	14/5/2018	Phê duyệt kết quả thanh lý bất động sản tại 27 Lê Quý Đôn, P7, Q3, Tp.HCM
71	69/2018/QĐ-HĐQT	14/5/2018	Thành lập Hội đồng tín dụng (Tạm thời)
72	70/2018/QĐ-HĐQT	15/5/2018	Thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Nguyễn Lương Bằng trực thuộc CN Quận 4
73	71/2018/QĐ-HĐQT	15/5/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở PGD Quốc lộ 22 thành PGD Phước Thạnh trực thuộc CN Củ Chi
74	72/2018/QĐ-HĐQT	21/5/2018	Ban hành Quy chế thi đua khen thưởng
75	73/2018/QĐ-HĐQT	21/5/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý các PGD trên địa bàn TP.HCM
76	74/2018/QĐ-HĐQT	21/5/2018	Giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư Tòa nhà Inexim Building tại TP Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk
77	75/2018/QĐ-HĐQT	22/5/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Lộc Ninh trực thuộc CN Bình Phước
78	76/2018/QĐ-HĐQT	22/5/2018	Thay đổi tên gọi PGD Trà Nóc trực thuộc CN Cần Thơ
79	77/2018/QĐ-HĐQT	23/5/2018	Thay đổi tên gọi Phòng giao dịch Hàm Giang trực thuộc CN Trà Vinh
80	79/2018/QĐ-HĐQT	23/5/2018	Ban hành Quy chế chế độ về tài chính của Sacombank
81	80/2018/QĐ-HĐQT	29/5/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Phú Xuyên trực thuộc CN Thành Trì
82	81/2018/QĐ-HĐQT	29/5/2018	Hủy bỏ Bộ biểu mẫu tự kiểm tra chấn chỉnh các hoạt động nghiệp vụ
83	82/2018/QĐ-HĐQT	31/5/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Lê Hồng Phong trực thuộc CN Khánh Hòa
84	83/2018/QĐ-HĐQT	5/6/2018	Ban hành Quy chế cho vay

85	84/2018/QĐ-HĐQT	5/6/2018	Thành lập Dự án nâng cấp hệ thống Core banking T24 phiên bản R17
86	85/2018/QĐ-HĐQT	8/6/2018	Ban hành Chính sách quản lý rủi ro thị trường
87	86/2018/QĐ-HĐQT	8/6/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở PGD Thăng Lợi thành PGD Diên Khánh trực thuộc CN Khánh Hòa
88	87/2018/QĐ-HĐQT	12/6/2018	Nhận chuyển nhượng bất động sản tại số 38 Trường Chinh, Phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM
89	88/2018/QĐ-HĐQT	12/6/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Kim Mã trực thuộc CN Hàng Bài
90	89/2018/QĐ-HĐQT	12/6/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi trụ sở PGD Cầu Giấy thành PGD Vạn Phúc trực thuộc CN Giảng Võ
91	90/2018/QĐ-HĐQT	14/6/2018	Phương án xử lý khoản vay của Công ty TNHH Kinh Doanh Nhà Đoàn Nguyên
92	91/2018/QĐ-HĐQT	14/6/2018	Phương án xử lý tài sản bảo đảm tại 419 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp.HCM
93	92/2018/QĐ-HĐQT	15/6/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở PGD Bồ Thời thành PGD Khoái Châu trực thuộc CN Hưng Yên
94	93/2018/QĐ-HĐQT	19/6/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở Phòng giao dịch Văn Cao thành Phòng giao dịch Lạch Tray trực thuộc Chi nhánh Hải Phòng
95	94/2018/QĐ-HĐQT	28/6/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Bình Phú trực thuộc CN Chợ Lớn
96	95/2018/QĐ-HĐQT	28/6/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Thới An trực thuộc CN Quận 12
97	96/2018/QĐ-HĐQT	4/7/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở PGD Trung Hòa thành PGD Đan Phượng trực thuộc CN Từ Liêm
98	97/2018/QĐ-HĐQT	4/7/2018	Ban hành Chính sách quản lý rủi ro hoạt động
99	98/2018/QĐ-HĐQT	5/7/2018	Ban hành Quy chế cấp tín dụng hợp vốn
100	99/2018/QĐ-HĐQT	9/7/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Phan Thiết trực thuộc CN Bình Thuận

101	100/2018/QĐ-HĐQT	9/7/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi trụ sở PGD Rạch Giá thành PGD Vĩnh Thuận trực thuộc CN Kiên Giang
102	101/2018/QĐ-HĐQT	26/7/2018	Ban hành Quy chế giao dịch Điện tử
103	102/2018/QĐ-HĐQT	26/7/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Minh Khai trực thuộc CN Hưng Đạo
104	103/2018/QĐ-HĐQT	26/7/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Bùi Thị Xuân trực thuộc CN Phú Nhuận
105	104/2018/QĐ-HĐQT	26/7/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi CN Vàm Cỏ
106	105/2018/QĐ-HĐQT	26/7/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Phú Trung trực thuộc CN Tân Định
107	106/2018/QĐ-HĐQT	30/7/2018	Điều chỉnh Dự án đầu tư ra nước ngoài của Sacombank tại Campuchia (Dự án Ngân hàng cổ phần hữu hạn Sài Gòn Thương Tín Campuchia)
108	107/2018/QĐ-HĐQT	30/7/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi Chi nhánh Nguyễn Trung Trực
109	108/2018/QĐ-HĐQT	31/7/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Cộng Hòa trực thuộc CN Tân Bình
110	109/2018/QĐ-HĐQT	2/8/2018	Ban hành Quy chế phát hành thẻ tín dụng
111	110/2018/QĐ-HĐQT	6/8/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi CN Hưng Đạo
112	111/2018/QĐ-HĐQT	6/8/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý các PGD trên địa bàn TP.HCM
113	112/2018/QĐ-HĐQT	6/8/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Lê Văn Quới trực thuộc CN Tân Phú
114	113/2018/QĐ-HĐQT	8/8/2018	Thành lập Ban chỉ đạo tổ chức và triển khai Công tác giám đốc lưu động
115	114/2018/QĐ-HĐQT	8/8/2018	Ban hành Quy chế chi trả hoa hồng môi giới
116	115/2018/QĐ-HĐQT	8/8/2018	Ban hành Quy chế quản lý, điều hành thanh khoản
117	116/2018/QĐ-HĐQT	13/8/2018	Ban hành Quy chế về tiêu chuẩn và thủ tục xét duyệt Danh hiệu Tài năng Sacombank tiêu biểu
118	117/2018/QĐ-HĐQT	13/8/2018	Thành lập Hội đồng xét duyệt Danh hiệu Tài năng Sacombank tiêu biểu

119	118/2018/QĐ-HĐQT	13/8/2018	Ban hành Quy chế Dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn
120	119/2018/QĐ-HĐQT	13/8/2018	Ban hành Quy chế tiền gửi tiết kiệm
121	120/2018/QĐ-HĐQT	13/8/2018	Ban hành Quy chế mở và sử dụng tài khoản thanh toán
122	121/2018/QĐ-HĐQT	15/8/2018	Ban hành Quy chế về chế độ tài chính đối với Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín
123	122/2018/QĐ-HĐQT	15/8/2018	Thay đổi địa chỉ trụ sở PGD Tân Thành trực thuộc CN Bà Rịa - Vũng Tàu
124	123/2018/QĐ-HĐQT	15/8/2018	Thay đổi tên gọi PGD Bình Tân trực thuộc CN Chợ Lớn
125	124/2018/QĐ-HĐQT	23/8/2018	Thu hồi và hủy bỏ văn bản
126	125/2018/QĐ-HĐQT	30/8/2018	Phê duyệt kết quả thanh lý bất động sản tại số 81B Bùi Thị Xuân, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp.HCM
127	126/2018/QĐ-HĐQT	30/8/2018	Thành lập Ban tổ chức Lễ kỷ niệm 27 năm ngày thành lập Ngân hàng
128	127/2018/QĐ-HĐQT	10/9/2018	Hủy bỏ văn bản
129	128/2018/QĐ-HĐQT	10/9/2018	Ban hành Quy chế về chế độ tài chính đối với Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH SGTT
130	129/2018/QĐ-HĐQT	10/9/2018	Ban hành Quy chế về chế độ tài chính đối với Công ty TNHH MTV Kiều hối NH SGTT
131	130/2018/QĐ-HĐQT	10/9/2018	Thay đổi địa chỉ trụ sở PGD An Nghiệp trực thuộc CN Cần Thơ
132	131/2018/QĐ-HĐQT	10/9/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và CN quản lý PGD Kỳ Hòa trực thuộc CN Điện Biên Phủ
133	132/2018/QĐ-HĐQT	10/9/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi PGD Tam Kỳ thành PGD Thăng Bình trực thuộc CN Quảng Nam
134	133/2018/QĐ-HĐQT	21/9/2018	Ban hành Quy chế đại lý đối ngoại tệ
135	134/2018/QĐ-HĐQT	21/9/2018	Ban hành Quy chế kinh doanh vàng
136	135/2018/QĐ-HĐQT	21/9/2018	Ban hành Quy chế giao dịch ngoại tệ

137	136/2018/QĐ-HĐQT	21/9/2018	Ban hành Quy chế về cơ chế điều hành tỷ giá vàng, ngoại tệ
138	137/2018/QĐ-HĐQT	21/9/2018	Ban hành Quy chế Công bố thông tin
139	138/2018/QĐ-HĐQT	21/9/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi PGD Hoàng Diệu thành PGD Nguyễn Văn Linh trực thuộc CN Đà Nẵng
140	139/2018/QĐ-HĐQT	21/9/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi PGD Lê Văn Việt thành PGD Mỹ Thành trực thuộc CN Quận 9
141	140/2018/QĐ-HĐQT	21/9/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi PGD Cái Khế thành PGD Trấn Giang trực thuộc CN Quận 9
142	141/2018/QĐ-HĐQT	27/9/2018	Thành lập Ủy ban tín dụng và đầu tư tài chính (Tạm thời)
143	142/2018/QĐ-HĐQT	5/10/2018	Thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý các PGD trên địa bàn TP.HCM
144	143/2018/QĐ-HĐQT	5/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi PGD Phú Lâm thành PGD Trần Văn Giàu trực thuộc CN Chợ Lớn
145	144/2018/QĐ-HĐQT	5/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi Chi nhánh Vị Thanh
146	145/2018/QĐ-HĐQT	5/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi Chi nhánh Minh Phụng
147	146/2018/QĐ-HĐQT	9/10/2018	Thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Định Công trực thuộc Chi nhánh Hà Nội
148	147/2018/QĐ-HĐQT	9/10/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Hàn Hải Nguyên trực thuộc CN Hoa Việt
149	148/2018/QĐ-HĐQT	16/10/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Tây Sơn trực thuộc CN Bình Định
150	149/2018/QĐ-HĐQT	24/10/2018	Chuyển địa điểm và thay đổi tên gọi PGD Minh Lương thành PGD Châu Thành Kiên Giang trực thuộc CN Kiên Giang
151	150/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Tri Tôn
152	151/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Thới Bình
153	152/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Thanh Bình
154	153/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Nam Cần Thơ

155	154/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Thành lập PGD Tri Tôn trực thuộc CN An Giang
156	155/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Thành lập PGD Thới Bình trực thuộc CN Cà Mau
157	156/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Thành lập PGD Thanh Bình trực thuộc CN Đồng Tháp
158	157/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Thành lập PGD Nam Sông Hậu trực thuộc CN Cần Thơ
159	158/2018/QĐ-HĐQT	6/11/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Đức Trọng trực thuộc CN Lâm Đồng
160	159/2018/QĐ-HĐQT	7/11/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi PGD Tam Bạc thành PGD Kiến An trực thuộc CN Hải Phòng
161	160/2018/QĐ-HĐQT	14/11/2018	Ban hành Quy chế về chế độ tiền lương
162	161/2018/QĐ-HĐQT	14/11/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Bình Chánh trực thuộc CN Chợ Lớn
163	162/2018/QĐ-HĐQT	19/11/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Lái Thiêu trực thuộc CN Bình Dương
164	163/2018/QĐ-HĐQT	19/11/2018	Chuyển địa điểm, thay đổi tên gọi và Chi nhánh quản lý PGD Võ Văn Tần trực thuộc CN Sài Gòn
165	164/2018/QĐ-HĐQT	20/11/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi Chi nhánh Lương Nhữ Học
166	165/2018/QĐ-HĐQT	22/11/2018	Ban hành Quy chế thanh lý tài sản
167	166/2018/QĐ-HĐQT	27/11/2018	Chuyển địa điểm trụ sở PGD Mai Động trực thuộc CN Hà Nội
168	167/2018/QĐ-HĐQT	11/12/2018	Ban hành Chính sách Sacombank Sapphire
169	168/2018/QĐ-HĐQT	18/12/2018	Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH MTV Vàng Bạc Đá Quý Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín
170	169/2018/QĐ-HĐQT	18/12/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi Chi nhánh Đồng Khởi
171	170/2018/QĐ-HĐQT	19/12/2018	Chuyển địa điểm trụ sở và thay đổi tên gọi PGD Mỹ Tho A thành PGD Châu Thành Tiền Giang trực thuộc CN Tiền Giang
172	171/2018/QĐ-HĐQT	19/12/2018	Thay đổi tên gọi và CN quản lý các PGD trên địa bàn TP.HCM

173	172/2018/QĐ-HĐQT	28/12/2018	Hủy bỏ văn bản (Quy chế tổ chức và hoạt động của KTNB)
174	173/2018/QĐ-HĐQT	28/12/2018	Ban hành bộ chuẩn xây dựng cơ bản
175	174/2018/QĐ-HĐQT	28/12/2018	Sửa đổi bổ sung Quyết định cho vay bằng ngoại tệ đối với khách hàng vay là người cư trú

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Tại thời điểm 01/01/2018, BKS gồm có 04 thành viên, tất cả là thành viên chuyên trách. Tại phiên họp ĐHĐCĐ Thường niên năm tài chính 2017 được tổ chức ngày 20/04/2018, ĐHĐCĐ Sacombank đã thông qua cơ cấu thành viên BKS trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2021 gồm 04 thành viên, trong đó có 03 thành viên chuyên trách và 01 thành viên không chuyên trách.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông TRẦN MINH TRIẾT	Trưởng ban (chuyên trách)	30/06/2017	11	100%	-
2	Bà NGUYỄN THỊ THANH MAI	Thành viên chuyên trách	30/06/2017	11	100%	-
3	Ông HÀ TÔN TRUNG HẠNH	Thành viên chuyên trách	30/06/2017	11	100%	-
4	Ông LÊ VĂN TÙNG	Thành viên chuyên trách	30/06/2017 đến 19/04/2018	05	100%	-
		Thành viên không chuyên trách	20/04/2018	06		-

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BĐH và cổ đông:

Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát trong năm 2018, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành như sau:

- Nhìn chung, trong năm 2018, HĐQT và BĐH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Sacombank theo đúng định hướng và thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua; HĐQT và BĐH đã tuân thủ Luật các TCTD và Điều lệ Sacombank trong quản trị và điều hành.

- Năm 2018 là năm thứ 2 thực hiện Đề án tái cơ cấu Ngân hàng sau sáp nhập. Theo báo cáo của BDH và qua công tác giám sát, BKS đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực và trách nhiệm của Ban lãnh đạo các cấp và toàn thể CBNV thực hiện Đề án. Các giải pháp xử lý, thu hồi nợ xấu đã được thực hiện, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng tín dụng.
- BDH thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, định hướng của HĐQT nhằm đảm bảo hoạt động Ngân hàng ổn định và phát triển bền vững. Qua đó, đã triển khai nhiều chương trình/dự án trọng điểm để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ như: Sacombank Pay, dự án phần mềm Quản lý quan hệ khách hàng (CRM), dự án Hệ thống phần mềm khởi tạo, phê duyệt và quản lý cấp tín dụng (LOS), dự án Basel II,

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác:

- Đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp với HĐQT, tham gia một số Ủy ban/Hội đồng do HĐQT thành lập để nắm bắt tình hình hoạt động và đóng góp ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả, an toàn hoạt động Ngân hàng.
- Ban Kiểm tra nội bộ trực thuộc BDH đã phối hợp với bộ phận KTNB trong công tác kiểm tra, kiểm toán, giám sát hoạt động của các đơn vị trong toàn hệ thống. Qua các cuộc KTNB, BKS đóng góp ý kiến với BDH, Ban lãnh đạo các Chi nhánh/PGD để có các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường kiểm tra, kiểm soát để hạn chế rủi ro phát sinh tại Đơn vị.

4. Hoạt động khác của BKS:

BKS chỉ đạo bộ phận KTNB thực hiện kiểm tra, đánh giá tính tuân thủ, tình hình hoạt động của các Đơn vị theo kế hoạch KTNB năm 2018. Trong năm 2018, KTNB đã thực hiện 33 đợt kiểm toán định kỳ theo kế hoạch, gồm có: 26 Chi nhánh & các Phòng giao dịch trực thuộc, 07 chuyên đề tại các Đơn vị Nghiệp vụ ngân hàng (Hội sở); ngoài ra, còn thực hiện kiểm toán đột xuất tại 01 Chi nhánh và kiểm kê quỹ đột xuất tại 02 Phòng giao dịch. Bên cạnh công tác KTNB trực tiếp tại Đơn vị, KTNB còn thực hiện công tác giám sát từ xa theo bộ tiêu chí giám sát đã được Ban Kiểm soát phê duyệt; và một số công tác khác.

IV. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán :

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Đ I a c h I	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Dương Công Minh	Chủ tịch					-	-	-

		HĐQT							
2	Kiều Hữu Dũng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT					-	22/03/2018	-
3	Phạm Văn Phong	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT					-	-	-
4	Nguyễn Miên Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT					-	-	-
5	Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT					-	-	-
6	Nguyễn Đức Thạch Diễm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					-	-	-
7	Lê Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập					-	-	-
8	Nguyễn Văn Huynh	Thành viên HĐQT độc lập					20/04/2018	-	-
9	Trần Minh Triết	Trưởng Ban kiểm soát					-	-	-
10	Nguyễn Thị Thanh Mai	Thành viên BKS					-	-	-
11	Lê Văn Tông	Thành viên BKS					-	-	-
12	Hà Tôn Trung Hạnh	Thành viên BKS					-	-	-
13	Phan Đình Tuệ	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
14	Nguyễn Minh Tâm	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-

15	Quách Thanh Ngọc Thùy	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
16	Đào Nguyên Vũ	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
17	Lê Văn Ron	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
18	Hà Quỳnh Anh	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
19	Bùi Văn Dũng	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
20	Nguyễn Bá Trị	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
21	Hà Văn Trung	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
22	Võ Anh Huệ	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
23	Hồ Doãn Cường	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
24	Phan Quốc Huỳnh	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
25	Nguyễn Ngọc Quế Chi	Phó Tổng Giám đốc					-	10/09/2018	-
26	Nguyễn Thị Lệ An	Phó Tổng Giám đốc					-	10/09/2018	-
27	Hoàng Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
28	Lê Đức Thịnh	Phó Tổng Giám đốc					-	-	-
29	Trịnh Văn Tỷ	Phó Tổng Giám đốc					-	11/06/2018	-
30	Huỳnh Thanh Giang	Kế toán trưởng					-	-	-

V. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan :

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
V- Hội đồng quản trị & người có liên quan										
1	Ông DƯƠNG CÔNG MINH		Chủ tịch HĐQT					62.569.075	3,31	
	DƯƠNG CÔNG TRÌNH		Cha							
	ĐẶNG THỊ DOAN		Mẹ					-	0,00%	
	LÊ THỊ VÂN THẢO		Vợ					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	DƯƠNG PHƯƠNG MAI		Con					-	0,00%	
	DƯƠNG MINH HOÀNG		Con					-	0,00%	
	DƯƠNG MINH TRÍ		Con					-	0,00%	
	DƯƠNG THỊ LIÊM		Em					11.858.742	0,62	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	CAO XUÂN MINH		Em rể					-	0,00%	
2	Ông PHẠM VĂN PHONG		Phó Chủ tịch thường trực					19.680	0,001%	
	PHẠM DIỄN		Cha							
	PHẠM THỊ CẢNH		Mẹ					-	0,00%	
	HUỶNH THỊ KIM PHƯỢNG		Vợ					-	0,00%	
	PHẠM QUANG VŨ		Con					-	0,00%	
	PHẠM QUANG THANH		Con					-	0,00%	
	PHẠM THỊ NỘI		Chị					-	0,00%	
	HOÀNG KHẮC HÂN		Anh rể					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	PHẠM VĂN DUNG		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ NGUYỆT		Chị dâu					-	0,00%	
	PHẠM VĂN PHÚ		Em					-	0,00%	
	BÙI THỊ HOA		Em dâu					-	0,00%	
	PHẠM THỊ QUY		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN VĂN THẠCH		Em rể					-	0,00%	
	PHẠM THỊ LUẬT		Em					-	0,00%	
	LÊ VŨ CÔNG		Em rể					-	0,00%	
	PHẠM THỊ LỆ		Em					-	0,00%	
	PHẠM THỊ LỘC		Em					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	TRẦN SINH BÀI		Em rể					-	0,00%	
3	Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN		TV.HĐQT					139.826	0,007%	
	NGUYỄN MIÊN TÂM		Cha					-	0,00%	
	BÙI THỊ EM		Mẹ					-	0,00%	
	NGUYỄN THANH LOAN		Vợ					-	0,00%	
	NGUYỄN MIÊN TUẤN MINH		Con					-	0,00%	
	NGUYỄN MIÊN HÀ MINH		Con					-	0,00%	
	NGUYỄN MIÊN TIẾN		Em					-	0,00%	
4	Ông NGUYỄN XUÂN VŨ		TV.HĐQT					833	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	NGUYỄN TRƯƠNG HUYỀN		Vợ					-	0,00%	
	NGUYỄN TÂM DŨNG		Cha					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN		Mẹ					-	0,00%	
	NGUYỄN XUÂN ANH		Con					-	0,00%	
	NGUYỄN XUÂN NAM		Con					-	0,00%	
5	Bà NGUYỄN ĐỨC THẠCH DIỄM		TV.HĐQT kiêm Tổng giám đốc					76.320	0,004%	
	NGUYỄN ĐỨC THẠCH		Cha					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoán giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	LÊ THỊ YÊN CHI		Mẹ					-	0,00%	
	NGUYỄN ĐỨC NGỌC		Anh					4	0.00%	
	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN		Chị Dâu					-	0,00%	
	NGUYỄN ĐỨC BÌNH AN		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN THÁI PHÚC		Em rể					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Bà LÊ THỊ HOA		TV.HĐQT độc lập					1	0,00%	
	LÊ VĂN THI		Cha							
	VÕ THỊ HÒE		Mẹ							
	NGUYỄN BÁ TÂN		Chồng					-	0,00%	
	NGUYỄN THẢO LÊ		Con					-	0,00%	
	LÊ VĂN HỒNG		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN KIM LƯƠNG		Em dâu					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	LÊ VĂN VINH		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN PHƯỚC HUỆ		Em dâu					-	0,00%	
	LÊ THỊ NGA		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN PHƯỚC HỒNG		Em rể					-	0,00%	
	LÊ THỊ MỸ		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN HUY THẮNG		Em rể					-	0,00%	
7	Ông NGUYỄN VĂN HUYNH		TV.HĐQT độc lập					-	0,00%	
	NGUYỄN VĂN CẦM		Cha							
	NGUYỄN THỊ		Mẹ							

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	THOÀN									
	VÕ THỊ KIM HOÀNG		Vợ							
	NGUYỄN DUY THÔNG		Con trai					-	0,00%	
	NGUYỄN NGỌC UYÊN		Con dâu					-	0,00%	
	NGUYỄN VĂN TRUYỆN		Anh							
	NGUYỄN VĂN NÓI		Anh							
	NGUYỄN VĂN HÊ		Anh							
	NGUYỄN VĂN CHÂU		Anh							
	NGUYỄN VĂN XẤU		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN VĂN LỰC		Anh					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	NGUYỄN THỊ HÁ		Chị							
	NGUYỄN THỊ HỚ		Chị							
	NGUYỄN THỊ HUÝNH		Em gái							
	NGUYỄN THỊ THUẤN		Chị dâu							
	HUỶNH THỊ RẠNG		Chị dâu							
	NGUYỄN THỊ RẠNH		Chị dâu							
	NGUYỄN THỊ BUNG		Chị dâu							
	NGUYỄN VĂN NHÀ		Anh rể							
	NGUYỄN VĂN XEN		Anh rể							
	LÊ VĂN LỊCH		Em rể							

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông TRẦN MINH TRIẾT		Trưởng BKS					-	0,00%	
	TRẦN NGỌC MINH		Cha							
	PHẠM THỊ MỸ		Mẹ					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ		Vợ					-	0,00%	
	TRẦN HÀ LÂM		Con					-	0,00%	
	TRẦN HÀ TRIẾT ANH		Con					-	0,00%	
	TRẦN MINH DUY		Em					-	0,00%	
	HUỲNH NHƯ THẢO TRANG		Em dâu					-	0,00%	
2	Ông LÊ VĂN TÙNG		TV.BKS					1.046.952	0,055%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	LÊ VĂN THANH		Cha							
	TRƯƠNG THỊ NGƯU		Mẹ							
	LÊ THỊ THU HỒNG		Vợ					7	0,00%	
	LÊ THU QUỲNH		Con					1	0,00%	
	NGUYỄN TÂM KHOA		Con rể					6,080	0,00%	
	LÊ YẾN KHANH		Con					-	0,00%	
	LÊ MINH SANH		Anh					-	0,00%	
	LÊ MINH CHÂU		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ THIẾT		Chị dâu					7	0,00%	
	LÊ KIM HƯƠNG		Chị					7,142	0,004%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cổ lý	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cổ lý	Ghi chú
	LƯƠNG VĂN HÒA		Anh rể					-	0,00%	
3	Bà NGUYỄN THỊ THANH MAI		TV.BKS					270.978	0,014%	
	NGUYỄN NGỌC THÂN		Cha					-	0,00%	
	PHẠM THỊ THANH		Mẹ					-	0,00%	
	ĐỖ KIM TUYẾN		Chồng					-	0,00%	
	ĐỖ THỊ MAI CHI		Con					10,181	0,001%	
	CAO TRƯƠNG HOÀNG		Con rể					-	0,00%	
	ĐỖ QUANG LỘC		Con					-	0,00%	
	NGUYỄN NGỌC THIÊN		Em					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	NGUYỄN NGỌC TUỆ		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN KIM OANH		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN QUỐC HÙNG		Em rể					-	0,00%	
4	Ông HÀ TÔN TRUNG HẠNH		TV.BKS					0	0,00%	
	HÀ TÔN HIẾU		Cha					-	0,00%	
	TRƯƠNG KIM XUYẾN		Mẹ					-	0,00%	
	TRẦN THỊ NGỌC CHÂU		Vợ					-	0,00%	
	HÀ ĐỨC HUY		Con					-	0,00%	
	HÀ PHÚC HẢO		Con					-	0,00%	
	HÀ TÔN TUẤN HIỆP		Em					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	LÊ THỊ THANH HẠNH		Em dâu					110	0,00%	
	HÀ TÔN THẢO HIỀN		Em					-	0,00%	
	HÀ TÔN THANH HẰNG		Em					-	0,00%	
	HÀ TÔN THÁI HÂN		Em					-	0,00%	
1	Ông PHAN ĐÌNH TUỆ		Phó TGD					142.895	0,008%	
	PHAN ĐÌNH MINH		Cha					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ XUÂN		Mẹ					-	0,00%	
	PHAN ANH QUANG		Con					-	0,00%	
	PHAN THỊ HẰNG		Chị					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	PHAN THỊ NGÂN		Em					-	0,00%	
	PHAN THỊ NGA		Em					-	0,00%	
2	Ông NGUYỄN MINH TÂM		Phó TGĐ					14.739	0,001%	
	NGUYỄN THÔNG QUANG		Cha							
	PHẠM THỊ ĐẤU		Mẹ					-	0,00%	
	LÊ THỊ XUÂN NGA		Vợ					45	0,00%	
	NGUYỄN XUÂN NGHI		Con					-	0,00%	
	NGUYỄN MINH NGHI		Con					-	0,00%	
	NGUYỄN MINH CẢNH		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN THANH		Chị					13,119	0,001%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	XUÂN									
3	Bà QUÁCH THANH NGỌC THỦY		Phó TGD					101	0,00%	
	QUÁCH THANH		Cha					-	0,00%	
	HUỲNH THỊ MỸ HẠNH		Mẹ					-	0,00%	
	TÔ THANH HOÀNG		Chồng					8	0,00%	
	TÔ THUẤN KHÂM		Con					-	0,00%	
	TÔ QUỲNH ĐAN		Con					-	0,00%	
	QUÁCH NGỌC TRÂM		Chị					-	0,00%	
	QUÁCH THANH BẢO TRÂN		Em					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Ông ĐÀO NGUYỄN VŨ		Phó TGD					52.331	0,003%	
	ĐÀO VĂN QUANG		Cha					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ LỰ		Mẹ					-	0,00%	
	NGUYỄN THANH HẰNG		Vợ					-	0,00%	
	ĐÀO NGUYỄN ĐĂNG DUY		Con					-	0,00%	
	ĐÀO NGUYỄN ANH THƯ		Con					-	0,00%	
	ĐÀO CHÍ THANH		Em					-	0,00%	
	ĐÀO NGUYỄN LỘC		Em					-	0,00%	
	ĐÀO NGUYỄN THỦY		Em					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Ông LÊ VĂN RON		Phó TGD					0	0,00%	
	NGUYỄN VĂN TƯ		Cha					-	0,00%	
	LƯU THỊ KHI		Mẹ					-	0,00%	
	ĐOÀN NGỌC HẠNH		Vợ					-	0,00%	
	LÊ HOÀNG LONG		Con					-	0,00%	
	LÊ HOÀNG PHÚC		Con					-	0,00%	
	LÊ VĂN REM		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ LUÔNG		Chị dâu					-	0,00%	
	LÊ VĂN RÍ		Anh					-	0,00%	
	BÙI THỊ SÂU		Chị dâu					-	0,00%	
	LÊ THỊ RIN		Chị					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	NGUYỄN VĂN SƯỜN		Anh rể					-	0,00%	
	LÊ THI HUỖNH HOA		Em					-	0,00%	
	NGÔ SỸ HOẠT		Em rể					-	0,00%	
	LÊ VĂN RỜ		Em					-	0,00%	
	VŨ THỊ MAI HƯƠNG		Em dâu					-	0,00%	
	LÊ QUỐC RÀNG		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN BÍCH DIỆP		Em dâu					-	0,00%	
6	Bà HÀ QUỲNH ANH		Phó TGD					5.828	0,00%	
	HÀ MINH TIẾN		Cha					-	0,00%	
	PHẠM THỊ VĂN		Mẹ					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cổ lý	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cổ lý	Chi chú
	LƯU VĂN ƯỚC		Chồng					-	0,00%	
	LƯU TUẤN THÀNH		Con					-	0,00%	
	HÀ QUỲNH HOA		Em					6	0,00%	
	HÀ HOÀI PHƯƠNG		Em					-	0,00%	
	HÀ HỒNG HẢI		Em					-	0,00%	
	HÀ HẢI YẾN		Em					-	0,00%	
7	Ông BÙI VĂN DŨNG		Phó TGĐ					138.752	0,007%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	BÙI VĂN VIẾT		Cha							
	NGUYỄN THỊ NIỀM		Mẹ					-	0,00%	
	BÙI THỊ LỆ NGA		Chị					-	0,00%	
	BÙI THỊ BÍCH THÙY		Chị					-	0,00%	
	BÙI THỊ LỆ MỸ		Chị					-	0,00%	
	BÙI THỊ BÍCH HÀ		Chị					-	0,00%	
	BÙI THỊ LỆ THANH		Chị					-	0,00%	
	BÙI VĂN HÙNG		Anh					-	0,00%	
	PHẠM THỊ THU HỒNG		Vợ					-	0,00%	
	BÙI TƯỜNG ĐĂNG DUY		Con					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cổ lý	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cổ lý	Ghi chú
	BÙI TƯỜNG ĐĂNG KHOA		Con					-	0,00%	
8	Ông NGUYỄN BÁ TRỊ		Phó TGD					7	0,00%	
	NGUYỄN BÁ TÙNG		Cha							
	NGUYỄN THỊ ĐẬU		Mẹ							
	NGUYỄN THỊ CẨM GIANG		Vợ					6	0,00%	
	NGUYỄN BÁ KHÁNH HUỲNH		Con					-	0,00%	
	NGUYỄN BÁ THẮNG		Con					-	0,00%	
	NGUYỄN BÁ SƠN		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN BÁ HÀ		Anh					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	NGUYỄN BÁ NGUYỄN		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN BÁ TRÌ		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG		Chị					-	0,00%	
	NGUYỄN BÁ PHƯỚC		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN BÁ LỘC		Em					-	0,00%	
9	Ông HÀ VĂN TRUNG		Phó TGD					10.000	0,014%	
	HÀ CHÂU		Cha					-	0,00%	
	DƯƠNG THỊ HUYỆN		Mẹ					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ THANH THÚY		Vợ					7	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Ghi chú
	HÀ MINH VIỆT		Con					-	0,00%	
	HÀ MINH NAM		Con					-	0,00%	
	HÀ MINH NHẬT		Con					-	0,00%	
	HÀ VĂN TUẤN		Anh					-	0,00%	
	HÀ THỊ ÁNH TUYẾT		Chị					-	0,00%	
10	Ông VÕ ANH NHUỆ		Phó TGD					3	0,00%	
	VÕ DƯƠNG KỶ		Cha							
	NGUYỄN THỊ HUỆ		Mẹ					-	0,00%	
	VÕ ANH HOÀNG		Anh					-	0,00%	
	VÕ ANH HÀO		Anh					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	VÕ THỊ CẨM NHUNG		Chị					7	0,00%	
	VÕ THỊ CẨM HỒNG		Chị					8.130	0,0004 %	
	VÕ THỊ CẨM TÚ		Em					-	0,00%	
	VÕ THỊ MỸ LỆ		Vợ					6.946	0,0003 %	
	VÕ LOAN KHÁNH LYNH		Con					-	0,00%	
11	Ông HỒ DOÃN CƯỜNG		Phó TGD					7.126	0,00%	
	HỒ VĂN BA		Cha					-	0,00%	
	DOÃN NGHIÊM HUÂN		Mẹ					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu số hạn cuối kỳ	Tỷ lệ số hạn cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	HỒ DOÃN QUỐC		Em					3	0,00%	
	HỒ DOÃN THỰC QUYÊN		Em					5.550	0,0003 %	
	HỒ DOÃN THÙY NHI		Em					4	0,00%	
	HỒ DOÃN QUÂN VƯƠNG		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ UYÊN		Vợ					4	0,00%	
	HỒ NGÂN HÀ		Con					-	0,00%	
	HỒ VĨNH HOÀNG		Con					-	0,00%	
12	Ông PHAN QUỐC HUỠNH		Phó TGD					0	0,00%	
	PHAN TRỌNG LINH		Cha							

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	ĐINH THỊ DUNG		Mẹ					-	0,00%	
	TRẦN THỊ XUÂN		Vợ					-	0,00%	
	PHAN THU TRANG		Con					-	0,00%	
	SIK LOW KAI JING		Con rể					-	0,00%	
	PHAN THU HƯƠNG		Con					-	0,00%	
	PHAN ĐÌNH ĐỨC		Anh					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ HUỆ		Chị dâu					-	0,00%	
	PHAN QUỐC THỐNG		Em					-	0,00%	
	ĐẶNG THỊ TUYẾT		Em dâu					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu quỹ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu quỹ	Ghi chú
	PHAN HẬU TOÀN		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ NGỌC		Em dâu					-	0,00%	
	PHAN THỊ THƯƠNG		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN QUỐC THANH		Em rể					-	0,00%	
	PHAN THỊ THƠM		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN QUỐC KHÁNH		Em rể					-	0,00%	
	PHAN QUYẾT THẮNG		Em					-	0,00%	
	LÊ THỊ THANH TOÀN		Em dâu					-	0,00%	
	PHAN THỊ HOA		Em					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoán giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	NGUYỄN VĂN THÍCH		Em rể					-	0,00%	
	PHAN ĐÌNH MƯỜI		Em					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ THANH TÚ		Em dâu					-	0,00%	
13	Ông HOÀNG THANH HẢI		Phó TGD					76.315	0.004%	
	HOÀNG QUỐC NGÃI		Cha							
	VŨ THỊ ĐẠT		Mẹ					-	0,00%	
	NGUYỄN THỊ YÊN		Vợ					-	0,00%	
	HOÀNG TRÀ MY		Con					-	0,00%	
	HOÀNG HẢI LONG		Con					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu (cổ lý)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (cổ lý)	Ghi chú
	HOÀNG QUỐC THÀNH		Anh					-	0,00%	
14	Ông LÊ ĐỨC THỊNH		Phó TGD					0	0,00%	
	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ					-	0,00%	
	Liễu Thị Hải Châu		Vợ					-	0,00%	
	Lê Châu Đan Quỳnh		Con					-	0,00%	
	Lê Tấn Hưng		Anh					-	0,00%	
	Trần Thị Phương		Chị dâu					-	0,00%	
	Lê Thanh Trường		Anh					-	0,00%	
	Tăng Thúy Linh		Chị dâu					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Lê Thị Huyền Diệu		Chị					-	0,00%	
	Huỳnh Thanh Tùng		Anh rể					-	0,00%	
	Lê Đức Thông		Em					-	0,00%	
	Lý Thị Phương Phi		Em dâu					-	0,00%	
	Lê Thị Huyền Chi		Em					55	0,00%	
	Lê Thị Huyền Thy		Em					-	0,00%	
	Nguyễn Văn Út		Em rể					-	0,00%	
15	Ông HUỖNH THANH GIANG		Kế toán trưởng					48.562	0,003%	
	HUỖNH VĂN HIẾU		Cha					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Ghi chú
	HUYỀN KIM PHỤNG		Mẹ					-	0,00%	
	NGUYỄN VÕ HỒNG VÂN		Vợ					4.600	0,00%	
	HUYỀN NGỌC DUNG		Chị					-	0,00%	
	HUYỀN TUYẾT NGA		Chị					-	0,00%	
	HUYỀN TẤN THÀNH		Anh					-	0,00%	
	HUYỀN THANH SƠN		Anh					-	0,00%	
	HUYỀN THANH LÂM		Anh					-	0,00%	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Sacombank	Số CMND/ĐKKĐ	Ngày cấp CMND/ĐKKĐ	Nơi cấp CMND/ĐKKĐ	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	HUỶNH THANH THỦY		Chị					-	0,00%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	CHỨC VỤ TẠI SACOMBANK /QUAN HỆ VỚI CĐ NỘI BỘ	SỐ CP SỞ HỮU ĐẦU KỲ (Ngày 01/01/2018)		SỐ CP SỞ HỮU CUỐI KỲ (Ngày 30/06/2018)		LÝ DO TẶNG GIẢM (MUA, BÁN, CHUYỂN ĐỔI, THƯỜNG...)
			SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	
1	HÀ VĂN TRUNG	Phó Tổng giám đốc	263.300	0,01	10.000	0,00	BÁN

Ghi chú: tính đến thời điểm báo cáo tổng số cổ phần STB: 1,885,215,716 cp

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng/năm): Không có

Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



DUƠNG CÔNG MINH